

Số: **320/2020/QĐST-HNGĐ**

Yên Sơn, ngày 22 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 301/2020/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 9 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn C**, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Bản Hợp 2, xã DS, huyện PT, tỉnh LC.

- Bị đơn: **Chị Vũ Thị D**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn 11, xã TQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn C và chị Vũ Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Hà T, sinh ngày 20/5/2004, cháu Nguyễn Thảo N, sinh ngày 21/9/2005, cháu Nguyễn Tâm Đ, sinh ngày 16/10/2010 cho chị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Văn C cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Tâm Đan 1.000.000 đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng 04 tháng một lần, kể từ tháng 10/2020. Anh C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày chị Vũ Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn C chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất do các bên thoả thuận, nhưng không

được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Nếu không thoả thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, nhà, đất chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Vũ Thị D đều xác định anh chị không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Anh Nguyễn Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn anh C đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001782 ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn; Anh C đã nộp đủ án phí.

Chị Vũ Thị D không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
- UBND xã TQ nơi ĐKKH;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thuỷ

